

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày 17-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Bích Lê.
- Ông Trần Ngọc Đồi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 47/2023/HSST-QĐ ngày 14/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn M**, sinh ngày 12/9/1979 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn K và bà Nguyễn Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị Thu T; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- + Anh Nguyễn Công T1, sinh năm 1982 (vắng mặt tại phiên tòa)
- + Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1970 (vắng mặt tại phiên tòa)

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận

+ Chị Đặng Thị S, sinh năm 1995 (vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 09/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với Công an xã P kiểm tra tại khu vực ở thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận thì phát hiện Huỳnh Văn M, sinh ngày 12/9/1979, ở thôn B, xã P, huyện B làm cái xóc bầu cua cho Đặng Thị S, sinh năm 1995, ở thôn T, xã H; Nguyễn Công T1, sinh năm 1982, ở thôn B, xã P; Nguyễn Văn N, sinh năm 1970, ở thôn B, xã P và một số người khác tham gia đặt cược thắng - thua bằng tiền (đây là hình thức một người đánh với nhiều người). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Văn M, Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N và thu giữ các tang vật, gồm: 01 bộ dụng cụ xóc bầu cua (01 bàn bầu cua hình chữ nhật, 03 viên xúc xắc, 01 cái đĩa nhôm, 01 cái tô nhôm), tiền tại chiếu bạc 6.970.000 đồng, tiền trong người của Huỳnh Văn M 3.100.000 đồng, 01 điện thoại di động màu đen trắng và 02 chiếc xe mô tô, gồm: xe mô tô biển số 86S1-0824 và xe mô tô biển số 86B2-104.89; đồng thời đưa Huỳnh Văn M, Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N về trụ sở Công an huyện B làm việc; còn khoảng 06 người khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bỏ chạy thoát. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả tự do ngay cho Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N và ra quyết định tạm giữ đối với Huỳnh Văn M để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, Huỳnh Văn M khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/7/2023, Huỳnh Văn M mang số tiền 3.600.000 đồng, 01 bộ dụng cụ xóc bầu cua (gồm: 01 bàn bầu cua hình chữ nhật, 03 viên xúc xắc, 01 cái đĩa nhôm, 01 cái tô nhôm) và lấy xe mô tô biển số 86S1-0824 (do M đứng tên đăng ký chủ sở hữu) chạy đi từ nhà của Mỹ đến đường bê tông trước quán cà phê của Bé Năm thuộc thôn B, xã P, huyện B ngồi mở cái xóc bầu cua để cho những người đánh bạc nhìn thấy và đến tham gia đặt cược thắng - thua bằng tiền với M. Cách thức chơi và quy ước thắng - thua như sau: Mỹ trải bàn bầu cua làm bằng giấy hình chữ nhật, có in 06 hình, gồm: Nai, B, G, T2, C, C1; được chia thành 02 hàng, hàng trên là Nai, B, G và hàng dưới là C1, C, T2. Huỳnh Văn M xóc cái, dùng 03 hạt xúc xắc hình lập phương có 06 mặt, mỗi mặt in 01 hình, 06 mặt in tương ứng với 06 hình giống như trên bàn giấy bầu cua, đặt vào 01 cái đĩa và lấy 01 cái tô úp lại rồi xóc lên, sau đó những người tham gia đánh bầu cua đặt tiền vào các ô hình in trên bàn xóc bầu cua do mình tự chọn, mức đặt cược thấp nhất 10.000 đồng/01 ô hình và cao nhất 200.000 đồng/01 ô hình, mỗi lần chơi các con bạc được quyền chọn một hoặc nhiều ô hình mà mình muốn đặt cược (tức là trên bàn có 06 ô hình, 01 ô hình là 200.000 đồng, tổng cộng 06 ô hình

là 1.200.000 đồng), tỷ lệ thắng thua là 1:1 (tức là đặt tiền 10.000 đồng/01 ô hình, nếu thắng thì ăn được 10.000 đồng và ngược lại). Khi các con bạc đặt tiền cược tại chiếu bạc xong thì M giở nắp tô lên để xem kết quả thắng – thua và chung tiền cho các con bạc, rồi tiếp tục sang ván mới. Khi M đang ngồi xóc bầu cua thì có Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N và một số người khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến sòng bầu cua của Mỹ tham gia đặt cược. M làm cái xóc bầu cua để cho những người tham gia đánh bạc đặt cược thắng - thua bằng tiền với M, đến khoảng 23 giờ 000 phút cùng ngày 9/7/2023 thì M thua 500.000 đồng và đang tiếp tục làm cái xóc bầu cua thì bị Công an ập đến bắt quả tang thu giữ tiền tại chiếu bạc 6.970.000 đồng, tiền trong người của Mỹ 3.100.000 đồng và các tang vật nêu trên.

Đặng Thị S khai: Sòng bạc xóc bầu cua trên là do Huỳnh Văn M đứng ra tổ chức xóc bầu cua để cho những người tham gia đánh bạc đặt cược thắng - thua bằng tiền với M. Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 09/7/2023, S có mang tiền 480.000 đồng đến sòng bầu cua do M tổ chức để tham gia đặt cược, sòng bạc có khoảng 10 người tham gia, S đặt 15 ván, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 60.000 đồng, có ván thắng, ván thua. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày 09/7/2023, S tham gia đặt cược thua 80.000 đồng và đang đặt ván tiếp theo 60.000 đồng tại chiếu bạc thì bị Công an ập đến bắt quả tang, sợ phát hiện nên S cầm số tiền 340.000 đồng còn lại ném xuống chiếu bạc. Công an thu giữ tiền tại chiếu bạc 6.970.000 đồng, trong đó có số tiền của S 400.000 đồng.

Nguyễn Công T1 khai: Sòng bạc xóc bầu cua trên là do Huỳnh Văn M đứng ra tổ chức xóc bầu cua để cho những người tham gia đánh bạc đặt cược thắng - thua bằng tiền với M. Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/7/2023, T1 mang theo tiền 300.000 đồng để tham gia đặt cược, có khoảng 7 đến 8 người tham gia, T1 đặt cược 10 ván, mỗi ván 50.000 đồng, có ván thắng, ván thua. T1 thua 250.000 đồng, còn 50.000 đồng đang đặt tại chiếu bạc thì bị Công an ập đến bắt quả tang thu tiền tại chiếu bạc 6.970.000 đồng, trong đó có tiền của T1 50.000 đồng.

Nguyễn Văn N khai: Sòng bạc xóc bầu cua trên là do Huỳnh Văn M đứng ra tổ chức xóc bầu cua để cho những người tham gia đánh bạc đặt cược ăn thua bằng tiền với M. Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 09/7/2023, N mang tiền 150.000 đồng đến sòng bầu cua do M tổ chức để tham gia đặt cược, sòng bạc có khoảng 10 người tham gia, N đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, không ăn, không thua, huê tiền vốn 150.000 đồng, N chuẩn bị đặt ván tiếp theo 50.000 đồng thì bị Công an ập đến bắt quả tang, sợ bị phát hiện nên N cầm tiền 150.000 đồng ném xuống chiếu bạc. Công an thu giữ tiền tại chiếu bạc 6.970.000 đồng, trong đó có tiền của N 150.000 đồng.

Như vậy: Số tiền 6.970.000 đồng được thu giữ tại chiếu bạc, trong đó, gồm: tiền của Đặng Thị S 400.000 đồng, tiền của Nguyễn Công T1 50.000 đồng, tiền của Nguyễn Văn N 150.000 đồng, số tiền còn lại 6.370.000 đồng là của các con bạc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đã bỏ chạy thoát.

Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N đều khai không tham gia đặt cược lẫn nhau mà chỉ mỗi người đặt cược trực tiếp với Huỳnh Văn M xóc cái bầu cua.

Ngoài ra, Huỳnh Văn M còn khai: Châu Thế T3, sinh năm 1987, ở thôn B, xã P có đưa tiền cho M 1.800.000 đồng để góp vốn làm cái xóc bầu cua cùng với M. Nhưng T3 không thừa nhận, đồng thời theo lời khai của Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N và người liên quan xác định vào đêm ngày 09/7/2023 chỉ một mình Mỹ làm cái xóc bầu cua, không có T3.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 bộ dụng cụ xóc bầu cua (gồm: 01 bàn bầu cua hình chữ nhật, 03 viên xúc xắc, 01 cái đĩa nhôm, 01 cái tô nhôm), 14 cái ghế nhựa vuông lùn (loại ghế học sinh ngồi chào cờ), 01 thùng nước đá nhỏ hình chữ nhật và 01 điện thoại di động màu đen trắng của Huỳnh Văn M, sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định pháp luật. Cơ quan công an đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 6.970.000 đồng và tiền thu giữ trong người của M dùng vào việc đánh bạc là 3.100.000 đồng, tổng cộng là 10.070.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tất cả số tiền nói trên vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 04 xe mô tô. Quá trình điều tra, xác minh đã xác định được 03 xe mô tô có chủ sở hữu và người trực tiếp sử dụng, không liên quan đến vụ án và không dùng vào mục đích để đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật, gồm: Trả cho Nguyễn Văn N 01 xe mô tô biển số 86B2-104.89, trả cho Huỳnh Văn M 01 xe mô tô biển số 86S1-0824, trả cho bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô biển số 86B2-152.99. Riêng chiếc xe mô tô biển số 86K3-6934, quá xác minh do ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1968, ở dân phố A, thị trấn P, huyện T đứng tên đăng ký chủ sở hữu, nhưng ông L1 khai chiếc xe mô tô này ông bán cho người khác, thời gian bán đã lâu, không nhớ rõ họ tên người mua.

Tại Bản Cáo trạng số 97/CT-VKS.HBB ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn M về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; Khoản 2, khoản 3 Điều 35; Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.070.000 đồng thu nhập bất chính và dùng vào việc đánh bạc.

Đối với 01 bộ dụng cụ xóc bầu cua (gồm: 01 bàn bầu cua hình chữ nhật, 03 viên xúc xắc, 01 cái đĩa nhôm, 01 cái tô nhôm), 14 cái ghế nhựa vuông lùn (loại ghế học sinh ngồi chào cờ), 01 thùng nước đá nhỏ hình chữ nhật đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen trắng của Huỳnh Văn M không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho Huỳnh Văn M.

Đối với 03 xe mô tô có chủ sở hữu và người trực tiếp sử dụng, không liên quan đến vụ án và không dùng vào mục đích để đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật, gồm: Trả cho Nguyễn Văn N 01 xe mô tô biển số 86B2-104.89, trả cho Huỳnh Văn M 01 xe mô tô biển số 86S1-0824, trả cho bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô biển số 86B2-152.99 là phù hợp nên không đề nghị xem xét, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B2 – 104.89 qua xác minh do ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1968, địa chỉ dân phố A, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận là chủ sở hữu nhưng ông L1 khai đã bán cho người khác nhưng không nhớ rõ họ tên do đó cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B tiếp tục tạm giữ chiếc xe trên để xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp nên không đề nghị xử lý trong vụ án này.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn M không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình.

Bị cáo Huỳnh Văn M không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người làm chứng Nguyễn Công T1, Đặng Thị S, Nguyễn Văn N: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị tiếp tục xét xử vì trong quá trình điều tra những người làm chứng đã có lời khai nên sự vắng mặt của Nguyễn Công T1,

Đặng Thị S1, Nguyễn Văn N không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng Nguyễn Công T1, Đặng Thị S1, Nguyễn Văn N.

[2] *Căn cứ xác định tội danh và buộc tội:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 09/7/2023 tại thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận Huỳnh Văn M đã làm cái xóc “bầu cua” thắng thua bằng tiền với những người tham gia đặt cược gồm có Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N và một số người tham gia đặt cược khác với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.070.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội nêu trên của Huỳnh Văn M đã phạm vào tội: “Đánh bạc” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội:* Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức “bầu cua” ăn thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật, phải bị xử lý hình sự nhưng bị cáo vẫn bất chấp xem thường pháp luật để cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo

Huỳnh Văn M có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, có sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cũng đủ trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Huỳnh Văn M phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[5] Trong vụ án này Huỳnh Văn M tổ chức đánh bạc bằng hình thức “bầu cua” là hình thức đánh bạc một người đánh với nhiều người, Huỳnh Văn M tự làm cái đề thắng thua bằng tiền với Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N. Đặng Thị S, Nguyễn Công T1, Nguyễn Văn N có tham gia đánh bạc bằng hình thức “bầu cua” nhưng không tham gia xóc cái, số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ để xử lý hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với những người trên là có căn cứ.

[6] Đối với lời khai của bị cáo về Châu Thế T3 có góp vốn với số tiền 1.600.000 đồng để Huỳnh Văn M đánh bạc. Hội đồng xét xử, xét thấy ngoài lời của Mỹ thì không có tài liệu, chứng nào thể hiện Châu Thế T3 góp tiền để Huỳnh Văn M đánh bạc. Hơn nữa, toàn bộ lời khai của Châu Thế T3 đều không thừa nhận có góp tiền với M để đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý Châu Thế T3 đồng phạm với Huỳnh Văn M về tội đánh bạc.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với số tiền 10.070.000 đồng là thu nhập bất chính và dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu vào ngân sách Nhà nước

Đối với 01 bộ dụng cụ xóc bầu cua (gồm: 01 bàn bầu cua hình chữ nhật, 03 viên xúc xắc, 01 cái đĩa nhôm, 01 cái tô nhôm), 14 cái ghế nhựa vuông lùn (loại ghế học sinh ngồi chào cờ), 01 thùng nước đá nhỏ hình chữ nhật là công cụ dùng và việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen trắng của Huỳnh Văn M không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Huỳnh Văn M.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại 03 xe mô tô cụ thể cho chủ sở hữu cụ thể: Trả cho Nguyễn Văn N 01 xe mô tô biển số 86B2-104.89, trả cho Huỳnh Văn M 01 xe mô tô biển số 86S1-0824, trả cho bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô biển số 86B2-152.99 vì không liên quan đến vụ án và không dùng vào mục đích để đánh bạc là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B2 – 104.89 qua xác minh do ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1968, địa chỉ dân phố A, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận là chủ sở hữu nhưng ông L1 khai đã bán cho người khác nhưng không nhớ rõ họ tên do đó cơ quan

cảnh sát điều tra công an huyện B tiếp tục tạm giữ chiếc xe trên để xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

[9] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn M phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M 1 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 2 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/01/2024.

Giao bị cáo Huỳnh Văn M cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp Huỳnh Văn M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Huỳnh Văn M cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Huỳnh Văn M phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; Khoản 2, khoản 3 Điều 35; Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn M phải nộp số tiền 20.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.070.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn M.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình lập ngày 01/8/2023)

- Trả lại cho Huỳnh Văn M 01 điện thoại di động màu đen trắng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ dụng cụ xóc bầu cua (gồm: 01 bàn bầu cua hình chữ nhật, 03 viên xúc xắc, 01 cái đĩa nhôm, 01 cái tô nhôm), 14 cái ghế nhựa vuông lùn (loại ghế học sinh ngồi chào cờ), 01 thùng nước đá nhỏ hình chữ nhật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2023)

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/01/2024.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKS nhân dân huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CAH Bắc Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc